

Số : 74/TB-TTKC

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Về việc triển khai các chương trình ngoại kiểm năm 2021

Kính gửi: Bệnh viện, Viện, Trung tâm, Phòng khám đa khoa,  
Phòng xét nghiệm tư nhân

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BYT ngày 17/01/2012 của Bộ Y tế về việc “Quy định phân công phụ trách hoạt động chuyên môn kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm của ba Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học”;

Căn cứ Thông tư 01/2013/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ Y tế về việc thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định 316/QĐ-TTg ngày 27/2/2016 của Chính phủ về đề án tăng cường năng lực hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm y học giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Quyết định 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học;

Thực hiện chỉ đạo của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh – Bộ Y tế tại công văn số 1015/KCB-QLCL ngày 27/7/2017 về việc triển khai Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế, nhằm nâng cao chất lượng xét nghiệm cho các cơ sở y tế có phòng xét nghiệm, Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học - Trường Đại học Y Hà Nội triển khai các chương trình ngoại kiểm năm 2021 với nội dung chi tiết như sau:

#### I. Thông tin về các chương trình ngoại kiểm

STT	Tên chương trình	Loại chương trình	Thông số kiểm chuẩn	Thời gian bắt đầu
1	Chương trình ngoại kiểm Huyết học	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	11	Tháng 01/2021
2	Chương trình ngoại kiểm Định nhóm máu	(1 bộ mẫu/3 tháng) (4 bộ mẫu/năm)	02	Tháng 01/2021
3	Chương trình ngoại kiểm Đông máu rút gọn	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	05	Tháng 01/2021
4	Chương trình ngoại kiểm Đông máu toàn phần	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	17	Tháng 01/2021
5	Chương trình ngoại kiểm Máu lắng	(1 bộ mẫu/ 3tháng) (4 bộ mẫu/năm)	01	Tháng 03/2021
6	Chương trình ngoại kiểm Hóa sinh	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	56	Tháng 01/2021
7	Chương trình ngoại kiểm Miễn dịch	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	55	Tháng 01/2021
8	Chương trình ngoại kiểm HbA1C	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	02	Tháng 01/2021

9	Chương trình ngoại kiểm Sàng lọc trước sinh	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	06	Tháng 01/2021
10	Chương trình ngoại kiểm Tim mạch	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	09	Tháng 01/2021
11	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định tính	(1 mẫu/2 tháng) (06 mẫu/năm)	14	Tháng 01/2021
12	Chương trình ngoại kiểm nước tiểu định lượng cơ bản	(2 mẫu/tháng) (24 mẫu/năm)	21	Tháng 01/2021
13	Chương trình ngoại kiểm nước tiểu định lượng toàn phần	(4 mẫu/tháng) (48 mẫu/năm)	25	Tháng 01/2021
14	Chương trình ngoại kiểm Khí máu	(1 mẫu/tháng) (12 mẫu/năm)	10	Tháng 01/2021
15	Chương trình ngoại kiểm Vi sinh	(1 bộ mẫu/3 tháng) (4 bộ mẫu/năm)	03	Tháng 01/2021
16	Chương trình ngoại kiểm Huyết thanh học (Viêm gan, CMV, HIV)	(1 bộ mẫu/3 tháng) (4 bộ mẫu/năm)	10	Tháng 6/2021
17	Chương trình ngoại kiểm Giang mai	1 bộ mẫu/ 3 tháng (4 bộ mẫu /năm)	01	Tháng 6/2021
18	Chương trình ngoại kiểm HBV-DNA	1 bộ mẫu/ 6 tháng (2 bộ mẫu /năm)	01	Tháng 6/2021

*Ghi chú: Thông tin chi tiết về các chương trình ngoại kiểm và hướng dẫn thực hiện các chương trình ngoại kiểm, xem tài liệu đính kèm.*

## II. Thời hạn đăng ký tham gia chương trình ngoại kiểm

Quý đơn vị đăng ký tham gia ngoại kiểm thông qua tài khoản của đơn vị tại trang thông tin điện tử: <http://eqa.qcc.edu.vn/>. Đăng ký tài khoản nếu chưa có (bắt buộc).

Gửi **Phiếu đăng ký** có chữ ký, đóng dấu của lãnh đạo đơn vị trước 17h00 ngày 30/9/2020 theo địa chỉ sau:

Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Trường Đại học Y Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, Nhà A6, số 1 Tôn Thất Tùng – Đống Đa – Hà Nội

Điện thoại: (024) 35 747 248 (nhánh 1)


Hotline: 096 1153 708

Email: [ketoankiemchuanhn@qcc.edu.vn](mailto:ketoankiemchuanhn@qcc.edu.vn)

*(Mọi thông tin về các chương trình ngoại kiểm năm 2021, vui lòng liên hệ địa chỉ trên)*

## III. Chi phí tham gia chương trình ngoại kiểm : xem báo giá kèm theo

Để công tác triển khai các chương trình ngoại kiểm năm 2021 được đồng bộ và thống nhất, đồng thời kịp tổng hợp danh sách đơn vị tham gia ngoại kiểm báo cáo với Bộ Y tế, Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm thuộc Trường Đại học Y Hà Nội thông báo đến các đơn vị được biết để đăng ký tham gia theo đúng quy định và đúng thời hạn.

Xin trân trọng cảm ơn. 

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý KCB-BYT (để báo cáo);
- Sở Y tế các tỉnh/thành phố (để phối hợp);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT.





TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI  
TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM Y HỌC  
Địa chỉ: Tầng 6, Nhà A6, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1, Tôn Thất Tùng,  
Đống Đa, Hà Nội.  
Điện thoại: 024.35747248 / 024.35747652  
Email: [trungtamkiemchuanhn@qcc.edu.vn](mailto:trungtamkiemchuanhn@qcc.edu.vn) Website: [www.qcc.edu.vn](http://www.qcc.edu.vn)

## BÁO GIÁ CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM

**Kính gửi: Các Bệnh viện, Phòng khám, các cơ sở khám chữa bệnh**

Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học - Trường Đại học Y Hà Nội xin gửi tới quý đơn vị bảng báo giá các chương trình ngoại kiểm như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên Sản phẩm	Mã sản phẩm	Quy cách đóng gói mẫu ngoại kiểm	Loại chương trình	Số các thông số kiểm chuẩn	Giá 01 chương trình (đã bao gồm thuế)
1	Chương trình ngoại kiểm Vi sinh	VNQAS01	Bộ 3 mẫu	01bộ mẫu/3 tháng (4lần /1năm)	03	12.920.000
2	Chương trình ngoại kiểm Định nhóm máu	VNQAS02	Bộ 3 mẫu	01bộ mẫu/3 tháng (4lần /1năm)	02	7.628.000
3	Chương trình ngoại kiểm Huyết học	RQ9140	Lọ 2ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	11	18.780.000
4	Chương trình ngoại kiểm Hóa sinh	RQ9128	Lọ 5ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	56	16.968.000
5	Chương trình ngoại kiểm Miễn dịch	RQ9130	Lọ 5ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	55	28.572.000
6	Chương trình ngoại kiểm Đông máu toàn phần	RQ9135B	Lọ 1ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	17	22.584.000
7	Chương trình ngoại kiểm Đông máu rút gọn	RQ9135A	Lọ 1ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	05	16.680.000
8	Chương trình ngoại kiểm Sàng lọc trước sinh	RQ9137	Lọ 1ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	06	24.600.000
9	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định tính	RQ9138	Lọ 12ml	1mẫu/2tháng (6mẫu/1năm)	14	19.128.000
10	Chương trình ngoại kiểm HbA1C	RQ9129	Lọ 0,5ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	02	16.716.000
11	Chương trình ngoại kiểm Tim mạch	RQ9136	Lọ 3ml	1mẫu/1tháng (12mẫu/1năm)	09	22.824.000
12	Chương trình ngoại kiểm Huyết thanh học Viêm gan	RQ9151	Bộ mẫu gồm 5 lọ 1,8ml	01bộ mẫu/3 tháng (4bộ mẫu /1năm)	10	18.112.000

13	Chương trình ngoại kiểm Giang mai	RQ9154	Bộ mẫu gồm 3 lọ 1ml	01 bộ mẫu/3 tháng (4 bộ mẫu /1 năm)	01	11.276.000
14	Chương trình ngoại kiểm Máu lắng	RQ9163	Bộ mẫu gồm 2 lọ 4,5ml	Bộ mẫu 2 lọ /3 tháng (4 lần/năm)	01	21.304.000
15	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định lượng cơ bản	RQ9115	Lọ 10ml	1 mẫu/1 lần, 2 lần/1 tháng (24 mẫu/1 năm)	21	21.168.000
16	Chương trình ngoại kiểm Nước tiểu định lượng toàn phần	RQ9115	Lọ 10ml	2 mẫu/1 lần, 2 lần/1 tháng (48 mẫu/1 năm)	25	33.192.000
17	Chương trình ngoại kiểm Khí máu	RQ9134	Lọ 1.8ml	Mẫu /tháng (12 lần/năm)	10	19.152.000
18	Chương trình ngoại kiểm HBV-DNA	VNQAS03	Bộ mẫu gồm 3 lọ 1ml	Bộ mẫu/6 tháng (2 lần/năm)	01	17.618.000

**Ghi chú:**

1. Giá trên là giá cho 01 chương trình ngoại kiểm cả năm bao gồm:

- Phí hóa chất;
- Phí phân tích, tư vấn phản hồi kết quả của 01 thiết bị/kỹ thuật cho 1 chương trình.
- Thuế GTGT.

2. Giá trên chưa bao gồm phí đóng gói, vận chuyển mẫu ngoại kiểm đến các đơn vị (Phí vận chuyển tính theo số lần vận chuyển của từng đơn vị).

- Giá phí đóng gói, vận chuyển mẫu ngoại kiểm:

+ Khu vực nội thành Hà Nội : 300.000đ/1 lần đóng gói, vận chuyển.

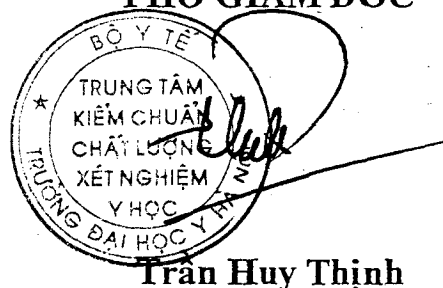
+ Các khu vực khác : 500.000đ/1 lần đóng gói, vận chuyển

3. Giá phí phân tích thêm 01 thiết bị/kỹ thuật: 220.000đ/tháng (Đối với các đơn vị có đăng ký phân tích thêm thiết bị/kỹ thuật).

Báo giá có giá trị từ ngày 01/01/2021 đến khi có báo giá khác thay thế. /

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2020

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Huy Thịnh**



**TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM Y HỌC –  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tầng 6, nhà A6, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1, Tôn Thất Tùng,  
Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 024.35747248

Fax: 024.35747652

Email: trungtamkiemchuanhn@qcc.edu.vn Website: www.qcc.edu.vn

**CHI TIẾT CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NĂM 2021**

**Thời gian thực hiện**

Thời gian thực hiện một chu kì Chương trình ngoại kiểm là 12 tháng

**1. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HUYẾT HỌC - RQ9140**

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 2ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 11 thông số, bao gồm:

Haemoglobin (Hb)

Red Blood Cell Count (RBC)

Haematocrit (HCT)

Total White Blood Cell Count (WBC)

Mean Cell Volume (MCV)

Mean Platelet Volume (MPV)

Mean Cell Haemoglobin (MCH)

Plateletcrit (PCT)

Platelets (PLT)

Red Cell Dist. Width (RDW)

Mean Cell Haemoglobin Concentration (MCHC)

**2. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM ĐỊNH NHÓM MÁU – VNQAS02**

Quy cách đóng gói: 24 lọ mẫu x 1,5 ml/lọ (12 lọ mẫu hồng cầu và 12 lọ mẫu huyết thanh cần xác định nhóm máu hệ ABO và Rh(D)).

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm, 6 mẫu/1 lần

Thông số phân tích: 02 thông số, bao gồm

Xác định nhóm máu hệ ABO

Xác định nhóm máu hệ Rh(D)

**3. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM ĐÔNG MÁU RÚT GỌN - RQ9135A**

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1 ml/lọ

Tần suất chạy mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 5 thông số, bao gồm :

Antithrombin III

PT

APTT

TT

Fibrinogen

**4. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM ĐÔNG MÁU TOÀN PHẦN - RQ9135B**

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1 ml/lọ

Tần suất chạy mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 17 thông số, bao gồm :

Antithrombin III

aPTT

Factor II

Factor V

Factor VII

Factor VIII

Factor IX

Factor X

Factor XI

Factor XII

Fibrinogen

Protein C

Protein S

Plasminogen

PT

TT

D-Dimer

## 5. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM MÁU LẮNG – RQ9163

Quy cách đóng gói: 8 lọ mẫu x 4.5mL/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/năm; 2 mẫu/1 lần

Thông số phân tích: 1 thông số, bao gồm: ESR

## 6. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HÓA SINH - RQ9128

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 5 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: Hàng tháng

Các thông số phân tích: 56 thông số, bao gồm:

ACE	CK, toàn phần	Magnesium
Acid phosphatase, prostatic	Copper (Đồng)	NEFA
Acid phosphatase, toàn phần	Creatinine	Non-HDLCholesterol
Albumin	D-3-hydroxybutyrate	Osmolality
ALP	EGFR	Phosphate, vô cơ
ALT (GPT)	Fructosamine	Potassium (Kali)
Amylase, tụy	Free T3 (tự do)	Protein, toàn phần
Amylase, toàn phần	Free T4 (tự do)	PSA, toàn phần
AST (GOT)	Gamma GT	Sodium (Natri)
Bicarbonate	GLDH	TIBC
Bile acids (Acid mật)	Glucose	T3 (toàn phần)
Bilirubin, trực tiếp	HBDH	T4 (toàn phần)
Bilirubin, toàn phần	HDL-Cholesterol	Triglycerides
Calcium, ionised	Iron (Sắt)	TSH
Calcium, toàn phần	Lactate	UIBC
Calcium, gián tiếp	LD (LDH)	Urea
Chloride	LDL-Cholesterol	Uric acid
Cholinestase	Lipase	Zinc (Kẽm)
Cholesterol	Lithium	

## 7. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM MIỄN DỊCH – RQ9130

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 5 ml/lọ

Tần suất chạy mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 55 thông số, bao gồm:

1-25-OH-Vitamin D	Estriol, Total	Progesterone
25-OH-Vitamin D	Ethosuximide	Prolactin
17-OH-progesterone	Ferritin	PSA
ACTH (Pilot)	Folate	PSA, Free
AFP	Free T3	Salicylate
Aldosterone Free T4	Sex Hormone Binding	
Amikacin	Free testosterone	Globulin
Androstenedione	FSH	T3
$\beta$ -2-microglobulin	GH	T4
C-peptide	Gentamicin	Testosterone
CA125	hCG	Theophylline
CA15-3	IgE	Thyroglobulin
CA19-9	Insulin	Tobramycin
Carbamazepine	LH	TSH
CEA	Oestradiol	Valproic acid
Cortisol	Paracetamol	Vancomycin
DHEA, Unconjugated	Parathyroid Hormone	Vitamin B12
DHEA-S	Phenytoin	
Digoxin	Primidone	

### 8. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HbA1C – RQ9129

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 0.5ml/lọ

Tần số phân tích: Hàng tháng

Thông số phân tích: 2 thông số, bao gồm:

% HbA1C

HbA1C, toàn phần

### 9. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM SÀNG LỌC TRƯỚC SINH - RQ9137

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 6 thông số, bao gồm :

AFP

hCG, free beta

hCG, total

Inhibin A

PAPP-A

Unconjugated Oestriol

### 10. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM TIM MẠCH – RQ9136

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 3ml/lọ

Tần số phân tích: Hàng tháng

Thông số phân tích: 9 thông số, bao gồm:

CK- MB mass

Homocysteine

NT-proBNP

D-Dimer

hsCRP

Troponin I

Digoxin

Troponin T

Myoglobin

### 11. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NƯỚC TIỂU ĐỊNH TÍNH - RQ9138

Quy cách: 6 lọ mẫu x 12 ml/lọ

Tần số phân tích mẫu: 2 tháng /1 mẫu

Thông số phân tích: 14 thông số, bao gồm:

Albumin

Leukocytes

Bilirubin

Nitrite

Blood

pH

Creatinine

Protein

Galactose

Ketones

Glucose

Specific Gravity

hCG

Urobilinogen

### 12. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NƯỚC TIỂU ĐỊNH LƯỢNG CƠ BẢN – RQ9115

Quy cách đóng gói: 24 lọ mẫu x 10 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 2 tuần/lần, mỗi lần 1 mẫu

Thông số phân tích: 21 thông số, bao gồm:

Albumin/Microalbumin

Creatinin

Kali

Albumin/Creatinin Ration

Dopamine

Osmolality

Amylase

Epinephrine

Phosphate, inorganic

Calcium

Glucose

Protein, toàn phần

Chloride

Magie

Natri

Đồng

Norepinephrine

Ure

Cortisol

Normetanephrine

Uric acid

### 13. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NƯỚC TIỂU ĐỊNH LƯỢNG TOÀN PHẦN – RQ9115

Quy cách đóng gói: 48 lọ mẫu x 10 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 2 tuần/lần, mỗi lần 2 mẫu

Thông số phân tích: 25 thông số, bao gồm:

Albumin/Microalbumin	Epinephrine	Kali
Albumin/Creatinin Ration	Glucose	Protein, toàn phần
Amylase	Magie	Natri
Calcium	Metanephrine	Ure
Chloride	Norepinephrine	Uric acid
Đồng	Normetanephrine	VMA (Vanillylmandelic Acid)
Cortisol	Osmolality	5-HIAA (5-Hydroxyindole Acetic Acid)
Creatinin	Oxalate	
Dopamine	Phosphate, inorganic	

#### 14. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM KHÍ MÁU – RQ9134

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1.8 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: Hàng tháng

Thông số phân tích: 10 thông số, bao gồm :

Ca <sup>++</sup>	Cl <sup>-</sup>
Glucose	K <sup>+</sup>
Lactate	Na <sup>+</sup>
pCO <sub>2</sub>	pH
pO <sub>2</sub>	tCO <sub>2</sub>

#### 15. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM VI SINH – VNQAS01

Số lượng mẫu và quy cách đóng gói: 24 mẫu (8 mẫu tiêu bản cần xác định, 8 mẫu cần xác định định danh vi khuẩn, 8 mẫu cần xác định kháng sinh đồ)

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm, 6 mẫu/lần

Thông số phân tích: 03 thông số, bao gồm:

- Nhuộm soi vi khuẩn
- Nuôi cấy và định danh vi khuẩn
- Kháng sinh đồ

#### 16. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HUYẾT THANH HỌC (VIÊM GAN, HIV, CMV) – RQ9151

Quy cách đóng gói: 20 lọ mẫu x 1.8 ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm, 5 mẫu/1 lần.

Thông số phân tích: 10 thông số, bao gồm

Anti CMV (total)	Anti-HIV2
Anti – HBc	Anti-HIV 1&2 (combined)
HBsAg	Anti-HTLV I
Anti – HCV	Anti-HTLV II
Anti-HIV 1	Anti-HTLV I&II

#### 17. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM GIANG MAI – RQ9154

Quy cách đóng gói: 12 lọ mẫu x 1ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 4 lần/ 1 năm, 3 mẫu/1 lần.

Thông số phân tích: 1 thông số (6 phương pháp)

Syphilis (FTA-Abs, immunoassay, RPR, VDRL, TPHA, Rapid Test)

#### 18. CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM HBV-DNA

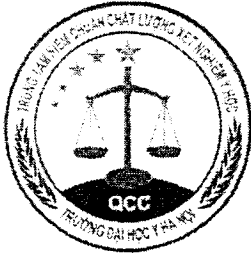
Quy cách đóng gói: 6 lọ mẫu x 1ml/lọ

Tần suất phân tích mẫu: 2 lần/ 1 năm, 3 lọ mẫu/1 lần.

Thông số phân tích: 1 thông số

Đo tải lượng virus viêm gan B (HBV-DNA)





## TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM Y HỌC – TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 6, Nhà A6, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1, Tôn Thất Tùng,  
Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 024.35747248/ 024.35747652

Email: trungtamkiemchuanhn@qcc.edu.vn

Website: www.qcc.edu.vn

### HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM NĂM 2021

Để thực hiện chương trình ngoại kiểm một cách đồng bộ và chính xác, Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm kính đề nghị Bệnh viện/Phòng xét nghiệm thực hiện theo các bước sau:

#### 1. Đăng ký tài khoản

Sử dụng email chung của Khoa/Phòng xét nghiệm để đăng ký tài khoản trên trang thông tin điện tử <http://eqa.qcc.edu.vn/>

Trung tâm cấp tài khoản và mật khẩu qua email của Khoa/ Phòng xét nghiệm. Bỏ qua bước này nếu Khoa/ Phòng xét nghiệm đã có tài khoản.

- Số điện thoại hotline của bộ phận hỗ trợ sử dụng phần mềm: 0979 098 583

*(Chi tiết xem hướng dẫn sử dụng tại trang thông tin điện tử <http://eqa.qcc.edu.vn/>)*

#### 2. Đăng ký tham gia chương trình ngoại kiểm muốn tham gia

Đăng nhập bằng tài khoản của Khoa/PXN trên trang thông tin điện tử <http://eqa.qcc.edu.vn/>

- Hoàn thành **Phiếu đăng ký** tham gia chương trình ngoại kiểm năm 2021 theo mẫu trên trang thông tin điện tử.
- Nếu bệnh viện/đơn vị có nhiều Khoa xét nghiệm tham gia Ngoại kiểm tổng hợp chung thành một Phiếu đăng ký gửi về Trung tâm.
- Gửi Phiếu đăng ký đã hoàn thành, có chữ ký phê duyệt của Ban Giám đốc và dấu của đơn vị về cho Trung tâm trước 17h00 ngày 30/9/2020 để đảm bảo thời gian thương thảo ký kết hợp đồng ngoại kiểm và chuẩn bị mẫu ngoại kiểm.
- Số điện thoại hotline của bộ phận hỗ trợ sử dụng phần mềm: 0979 098 583

*(Chi tiết xem hướng dẫn sử dụng tại trang thông tin điện tử <http://eqa.qcc.edu.vn/>)*

#### 3. Ký hợp đồng

- Trung tâm sẽ soạn thảo hợp đồng và gửi cho đơn vị ngay sau khi nhận được Phiếu đăng ký có chữ ký của lãnh đạo, dấu của đơn vị. Đơn vị truy cập vào tài khoản của đơn vị trên trang thông tin điện tử <http://eqa.qcc.edu.vn/> để kiểm tra nội dung các điều khoản hợp đồng.
  - + Nếu đơn vị nhất trí với các nội dung của hợp đồng, đơn vị in và ký đóng dấu gửi qua đường bưu điện về Trung tâm.
  - + Nếu đơn vị cần chỉnh sửa, bổ sung nội dung của hợp đồng, đơn vị liên hệ với Bộ phận Kế toán của Trung tâm theo số hotline 0961 153 708. Sau khi hai bên thống nhất nội dung hợp đồng, nếu có thay đổi, Bộ phận Kế toán của trung tâm sẽ sửa lại hợp đồng và gửi lại cho đơn vị. Đơn vị truy cập vào tài khoản của đơn vị trên trang thông tin điện tử <http://eqa.qcc.edu.vn/> để in và ký đóng dấu hợp đồng gửi qua đường bưu điện về Trung tâm.

- Sau khi nhận được hợp đồng bản có chữ ký của lãnh đạo, dấu của đơn vị, Bộ phận Kế toán của Trung tâm sẽ kiểm tra lại, nếu bản hợp đồng không có sai sót, Bộ phận Kế toán sẽ trình ký, đóng dấu và giữ lại 02 bản, số còn lại gửi trả các đơn vị qua đường bưu điện.
- Yêu cầu đơn vị gửi về cho Trung tâm **06 (sáu) bản** hợp đồng có chữ ký của Ban Giám đốc và dấu của đơn vị trước 17h00 ngày 30/10/2020.

**Lưu ý:**

- + *Chữ ký trên các bản hợp đồng phải là chữ ký tươi, không dùng chữ ký phôi tô.*
- + *Các đơn vị gửi hợp đồng về Trung tâm theo đúng thời hạn Trung tâm thông báo. Trung tâm sẽ không gửi mẫu ngoại kiểm cho Phòng xét nghiệm/đơn vị nếu chưa nhận được hợp đồng bản cứng đã có chữ ký của Ban Giám đốc và dấu của đơn vị.*
- Nếu có vướng mắc trong quá trình sử dụng phần mềm, đơn vị liên hệ số điện thoại hotline 0979 098 583

*(Chi tiết xem hướng dẫn sử dụng tại trang thông tin điện tử <http://eqa.qcc.edu.vn/>)*

**4. Nhận mẫu ngoại kiểm từ Trung tâm**

- Trung tâm sẽ đóng và gửi mẫu cho các phòng xét nghiệm đăng ký dịch vụ vận chuyển của Trung tâm. Các đơn vị không đăng ký dịch vụ vận chuyển mẫu của Trung tâm đến nhận mẫu tại Trung tâm và mang theo thùng đựng mẫu và dụng cụ, vật liệu giữ lạnh.
- Trước mỗi đợt gửi mẫu, Trung tâm sẽ gửi email thông báo lịch gửi mẫu cho các Khoa/phòng xét nghiệm.
- Mẫu ngoại kiểm sẽ được giao cho người nhận mẫu theo thông tin đăng ký của Khoa/phòng xét nghiệm trong Phiếu đăng ký tham gia ngoại kiểm.
- Khi nhận mẫu, Khoa/phòng xét nghiệm kiểm tra thông tin, tình trạng và số lượng mẫu nhận, ký xác nhận vào biên bản bàn giao mẫu ngoại kiểm và gửi lại cho nhân viên chuyển phát nhanh 01 bản để chuyển về cho Trung tâm, 01 bản khoa phòng xét nghiệm lưu.
- Bảo quản mẫu và phân tích mẫu theo đúng “Hướng dẫn bảo quản và phân tích mẫu ngoại kiểm” được Trung tâm gửi qua email cho các Khoa/phòng xét nghiệm.
- Trung tâm chỉ gửi mẫu ngoại kiểm cho Khoa/Phòng xét nghiệm sau khi nhận được hợp đồng ngoại kiểm đã có chữ ký của Ban Giám đốc và dấu của bệnh viện.
- Số điện thoại hotline của bộ phận chuyển mẫu ngoại kiểm: 0963 370966

**5. Phòng xét nghiệm đăng ký thiết bị, phương pháp/kỹ thuật, thực hiện phân tích mẫu ngoại kiểm và gửi kết quả ngoại kiểm về cho Trung tâm và ngược lại**

Trung tâm sẽ gửi hướng dẫn cụ thể cho Khoa/Phòng xét nghiệm vào ngày 20/10/2020

**6. Nhận chứng chỉ**

- Trung tâm sẽ cấp chứng chỉ tham gia Ngoại kiểm cho các đơn vị tham gia sau khi kết thúc tất cả các chương trình ngoại kiểm Trung tâm triển khai.

**7. Thông tin liên hệ Bộ phận hành chính, tài chính**

- Điện thoại cố định: 0243 574 7248 (Gặp bộ phận Hành chính ấn nhánh số 11, bộ phận Tài chính – Kế toán ấn nhánh số 12 hoặc hotline bộ phận kế toán: 096 115 3708; hotline của bộ phận hỗ trợ sử dụng phần mềm: 0979 098 583)
- Email: [trungtamkiemchuanhn@qcc.edu.vn](mailto:trungtamkiemchuanhn@qcc.edu.vn)/[ketoankiemchuanhn@qcc.edu.vn](mailto:ketoankiemchuanhn@qcc.edu.vn)